

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

Số: **41/2018/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Chợ Đồn, ngày 25 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 50/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Xuân M, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Chị Nông Thị K, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Xuân M và Nông Thị K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Phạm Xuân M và Nông Thị K nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Hai bên thống nhất, thỏa thuận giao con chung tên là Phạm Xuân N, sinh ngày 18/4/2011 cho anh Phạm Xuân M được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi và thống nhất, thỏa thuận giao con chung tên là Phạm Hà M, sinh ngày 14/12/2015 cho chị Nông Thị K được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con anh Phạm Xuân M và chị Nông Thị K không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, anh Phạm Xuân M và chị Nông Thị K có quyền, nghĩa thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Phạm Xuân M phải chịu 75.000đ (*bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và chị Nông Thị K phải chịu 75.000đ (*bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận việc anh Phạm Xuân M tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai số 05979 ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Anh Phạm Xuân M được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Chi cục THADS huyện Chợ Đồn;
- Các đương sự;
- UBND xã T (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phạm Thế Hùng